

HĐTL VN30 -KIỂM NGHIỆM VÙNG HỖ TRỢ 730-750 ĐIỂM

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 09/03/2020

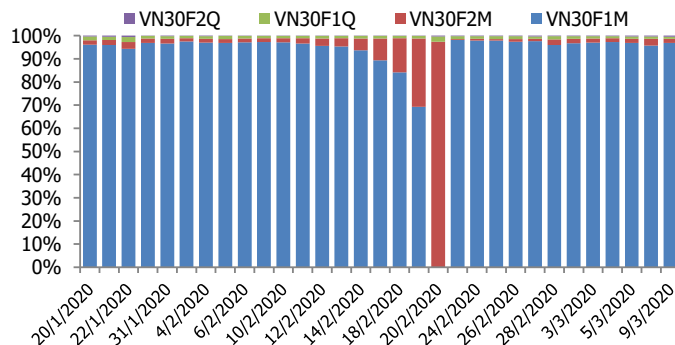
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2003	19/3/2020	10	774.10	22,714
VN30F2004	16/4/2020	38	771.90	420
VN30F2006	18/6/2020	101	780.30	206
VN30F2009	17/9/2020	192	776.60	118

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường chứng khoán Việt Nam với phiên đầu tuần chìm trong sắc đỏ với ảnh hưởng từ đà bán tháo của thị trường quốc tế. Lực bán mạnh đẩy hàng loạt cổ phiếu giảm sàn, mặc dù dòng tiền bắt đáy đổ vào nhưng vẫn không đủ sức kéo thị trường lên. Đáng chú ý khi thanh khoản được đẩy lên mức cao với giá trị khớp lệnh đạt hơn 4.313 tỷ đồng, tuy nhiên khối ngoại tiếp tục bán ròng phiên thứ 20 liên tiếp. Đóng cửa, chỉ số VN-Index giảm 55,95 điểm (-6,28%) xuống 835,49 điểm, trong đó chỉ số VN30 giảm 53,12 điểm (-6,35%) còn 782,85 điểm.
- Giá dầu lao dốc cùng với nỗi lo sợ dịch bệnh đã khiến thị trường sụt giảm mạnh với cả 4 HĐTL giảm sàn vào cuối phiên giao dịch ngày hôm nay, lớn hơn so với mức giảm 53,12 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng vẫn tiếp tục suy yếu so với phiên liền trước. Cụ thể, hợp đồng VN30F2003 hiện thấp hơn 8,75 điểm so với VN30. Điều đáng nói ở phiên này là cả 4 HĐTL phiên ATC lần đầu tiên bán sàn không khớp. Về cơ bản, xu hướng giảm tiếp tục chi phối thị trường, vị thế Short vẫn được ưu tiên mở ra trong các nhịp hồi với mức thanh khoản yếu. Hoạt động Long tạm thời đứng ngoài quan sát.
- Về mặt kỹ thuật, sau 1 tuần tăng điểm cùng xu hướng với các thị trường lớn trên thế giới, việc thị trường trong nước giảm sâu ngay ở phiên đầu tuần hoàn toàn nằm ngoài các kịch bản của giới đầu tư chỉ sau 2 ngày cuối tuần. Nguyên nhân thị trường giảm trong phiên hôm nay có thể đến từ việc giá dầu giảm mạnh, dịch bệnh covid-19 xuất hiện lần đầu ở hà nội và khối ngoại vẫn duy trì mạch bán ròng phiên thứ 20 liên tiếp. Phiên giảm do yếu tố tâm lý nên khả năng phục hồi cũng rất nhanh, khả năng thị trường sau nhịp giảm sâu thường sẽ có những phiên hồi kỹ thuật.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Xu hướng giảm tiếp tục chi phối, vị thế Short vẫn được ưu tiên mở ra trong các nhịp hồi với mức thanh khoản yếu. Hoạt động Long tạm thời đứng ngoài quan sát.

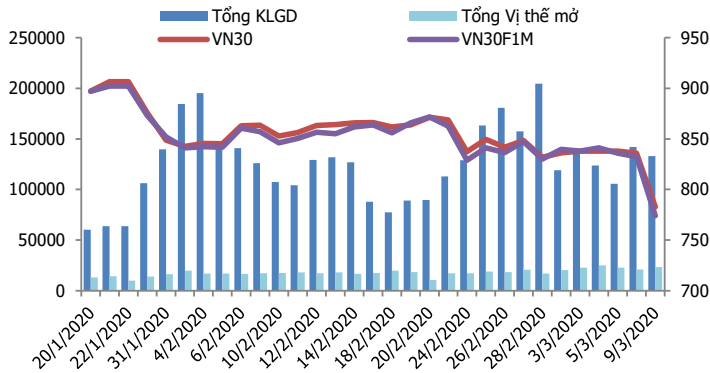
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Short tiếp tục nắm giữ, chốt lời ở các ngưỡng hỗ trợ thấp hơn 730-750 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế giao dịch spread khi chênh lệch giá các hợp đồng chưa có xu hướng rõ ràng.

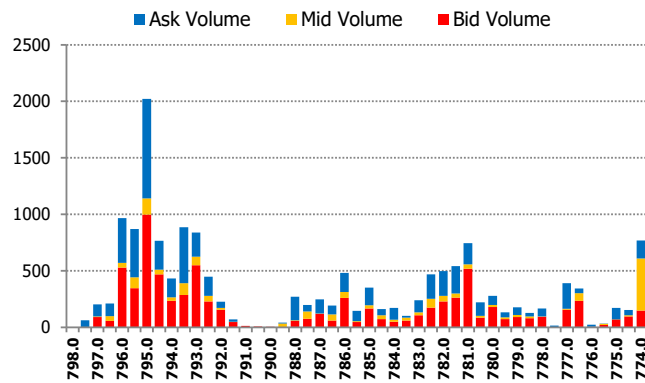
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTL



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2003	774.1	-6.99	131,999	-6.7	22,714	13.1
VN30F2004	771.9	-7.00	805	44.0	420	-30.0
VN30F2006	780.3	-7.00	191	96.9	206	-5.1
VN30F2009	776.6	-6.99	106	63.1	118	57.3
Tổng			133,101	-6.4	23,458	11.8

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Giá đầu lao dốc cùng với nỗi lo sợ dịch bệnh đã khiến thị trường sụt giảm mạnh với cả 4 HĐTL giảm sàn vào cuối phiên giao dịch ngày hôm nay, lớn hơn so với mức giảm 53,12 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng vẫn tiếp tục suy yếu so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường giảm nhẹ so với phiên cuối tuần trước, tổng khối lượng giao dịch đạt 133.101 hợp đồng giảm 6,35%. Trong đó, thanh khoản tập trung nhiều ở hợp đồng tháng 3 với 131.999 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2003 là 784,10 điểm (cao hơn 10 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2004 là 787,61 điểm (+15,71 điểm), VN30F2006 là 795,57 điểm (+15,27 điểm) và VN30F2009 là 807,22 điểm (+30,62 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	SELL	SELL
Hỗ trợ	750-756	851-758	730-750
Kháng cự	781-786	790-795	800-809

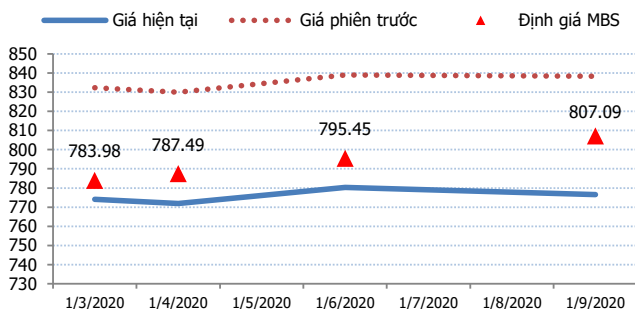
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



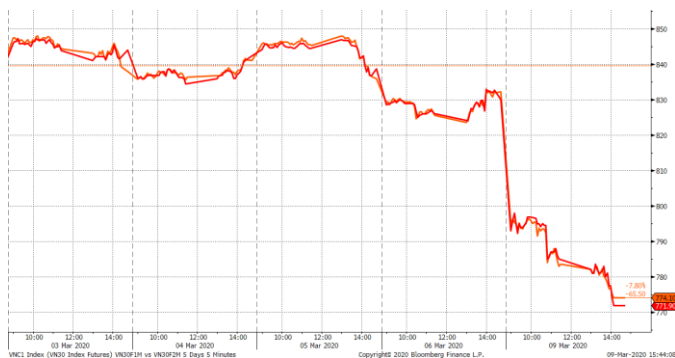
DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-2.2	-2.30	0.1	1.12
VN30F1Q - VN30F1M	6.2	6.70	-0.5	8.20
VN30F1Q - VN30F2M	8.4	9.00	-0.6	7.08
VN30F2Q - VN30F1M	2.5	6.10	-3.6	5.4
VN30F2Q - VN30F2M	4.7	8.40	-3.7	4.28
VN30F2Q - VN30F1Q	-3.7	-0.60	-3.1	-2.8

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



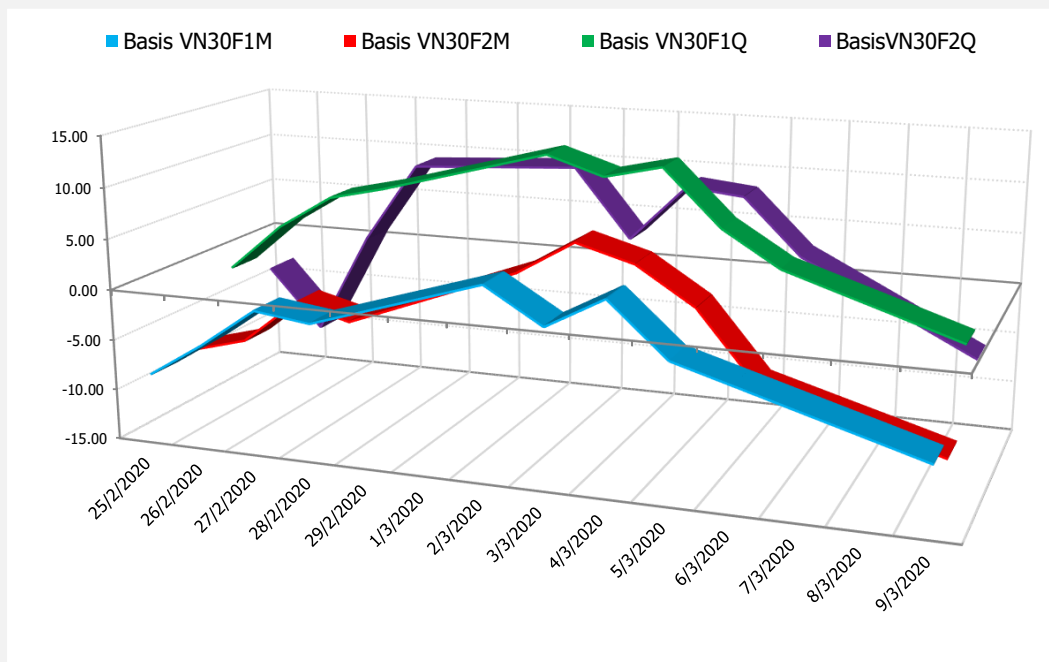
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Giá đầu lao dốc cùng với nỗi lo sợ dịch bệnh đã khiến thị trường sụt giảm mạnh với cả 4 HĐTL giảm sàn vào cuối phiên giao dịch ngày hôm nay, lớn hơn so với mức giảm 53,12 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng vẫn tiếp tục suy yếu so với phiên liền trước. Cụ thể, hợp đồng VN30F2003 hiện thấp hơn 8,75 điểm so với VN30. Trong khi đó, basis của hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F2009 cũng giảm xuống -6,25 điểm.
- Do cả 4 HĐTL đều giảm sàn nên chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai thay đổi không đáng kể so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng từ -3,7 điểm đến +8,4 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Những mức biến động không đáng kể này khó tạo cơ hội giao dịch chênh lệch giá. Do đó, nhà đầu tư nên theo dõi diễn biến các hợp đồng, hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn.

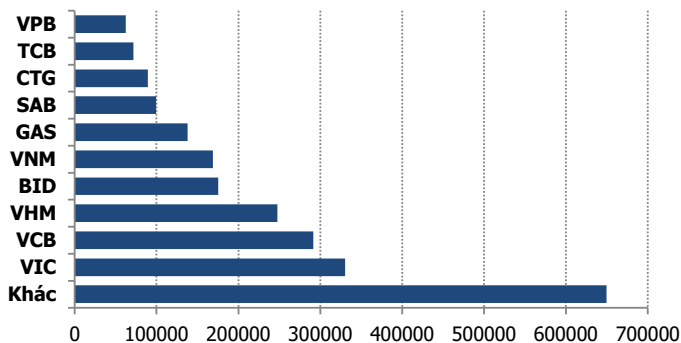
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



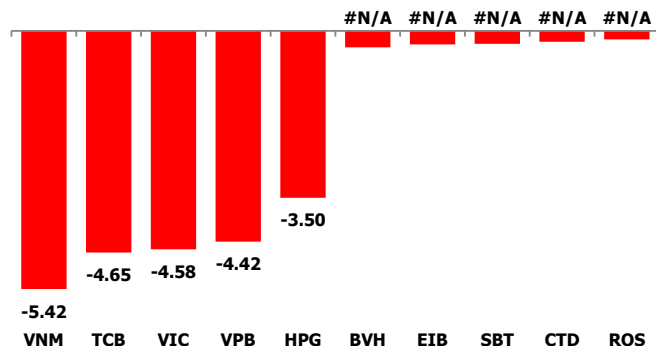
THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	835.49	782.85
Thay đổi	-55.95	-53.12
%Chg	-6.28	-6.35
YTD	-13.06	-10.94
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	2,861.77	2,324.91
P/E	13.00	10.97
P/B	1.93	1.84

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Rổ VN30 hiện chìm trong sắc đỏ với áp lực bán tháo từ nhà đầu tư. Cụ thể, 2/3 số cổ phiếu trong rổ này đều đồng loạt nằm sàn, điển hình VCB, CTG, MBB, BID, VIC, VHM, VNM, GAS PLX,...MSN dù đã tạo nên sự bất ngờ khi đã xuất hiện sắc xanh trong phiên sáng, và có lúc bút phá hơn 4% nhưng tâm lý tiêu cực của nhà đầu tư cũng đã đưa MSN trở về với sắc đỏ. Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 53,15 điểm (-6,35%) xuống 782,85 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 0 mã tăng/30 mã giảm, trong đó 22 mã giảm sàn. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 123,92 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 3.538 tỷ đồng. Giao dịch khối ngoại tiếp tục bán ròng phiên thứ 20 liên tiếp với giá trị khớp lệnh hơn 227 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực bán của khối ngoại tập trung vào các cổ phiếu như MSN (98,96 tỷ đồng), VIC (57,46 tỷ đồng), HPG (30,49 tỷ đồng), VCB (24,43 tỷ đồng)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	835.49	(6.28)	13.00	(13.06)
Dow Jones	23,851.02	(7.79)	16.90	(16.42)
S&P500	2,746.56	(7.60)	17.98	(14.99)
Nikkei 225	19,535.72	(0.83)	17.28	(17.42)
Shanghai	2,943.29	(3.01)	14.16	(3.50)
DAX	10,625.02	(7.94)	18.37	(19.81)
Vàng	1,667.52	(0.77)		9.90
Dầu WTI	32.89	5.65		(46.13)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba - 10/03/2020			
Trung Quốc- CPI tháng 2	1.40%	0.80%	
Mỹ- Tồn trữ dầu thô hàng tuần	1690M		
Thứ Tư - 11/03/2020			
Mỹ- CPI lõi T2	0.20%	0.20%	
Mỹ- Dự trữ dầu thô	0.785M		
Thứ Năm - 12/03/2020			
Mỹ- PPI T2	0.50%	-0.10%	
EU- Quyết định lãi suất	0.00%	0.00%	
Thứ Sáu - 13/03/2020			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Phố Wall mất hơn 7%, giảm mạnh nhất kể từ năm 2008. Chỉ số Dow Jones đã sụt hơn 2.000 điểm, chứng kiến phiên tồi tệ nhất kể từ năm 2008, khi lo ngại về sự lây lan dịch COVID-19 và cuộc chiến giá dầu đã khiến nhà đầu tư tháo chạy khỏi chứng khoán. S&P 500 giảm 225,81 điểm, tương đương 7,6%, xuống 2.746,56 điểm. Nasdaq giảm 624,94 điểm, tương đương 7,29%, xuống 7.950,68 điểm.
- Giá dầu giảm gần 25%. Giá dầu Brent giảm 10,91 USD, tương đương 24,1%, xuống 34,36 USD/thùng, trong phiên có lúc giảm 31% xuống 31,02 USD/thùng, thấp nhất kể từ 12/2/2016. Giá dầu WTI giảm 10,15 USD, tương đương 24,6%, xuống 31,13 USD/thùng, trong phiên có lúc giảm 33% xuống 27,34 USD/thùng. thấn nhất kể từ ngày 12/2/2016.
- Giá vàng ngày 9/3 vượt mốc 1.700 USD/ounce sau đó đảo chiều về dưới ngưỡng này do nhà đầu tư tranh thủ chốt lời để xử lý các lệnh gọi ký quỹ thêm của các tài sản khác. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 6,5 USD lên 1.679,6 USD/ounce. Giá vàng tương lai tăng 0,2% lên 1.675,7 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, VNM, VIC, VCB, VHM và BID là những nguyên nhân chính khiến chỉ số VN30 lao dốc không phanh.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	9.33	97,000	-6.91	5.67%	234.567	-5.42	17.71	6.14
TCB	Banks	8.14	20,550	-6.80	2.19%	94.581	-4.65	7.73	1.22
VIC	Real Estate Investment & Services	7.84	97,700	-6.95	4.40%	94.941	-4.58	61.47	4.19
VPB	Banks	7.61	25,600	-6.91	2.54%	99.3	-4.42	7.66	1.55
HPG	General Industrials	6.02	20,850	-6.92	3.36%	349.279	-3.50	8.26	1.26
VJC	Travel & Leisure	5.18	113,500	-5.81	6.16%	38.961	-2.50	11.52	4.38
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.92	95,900	-6.98	2.71%	101.08	-2.89	11.08	3.50
VHM	Real Estate Investment & Services	4.89	75,300	-6.92	4.38%	73.798	-2.85	14.23	4.70
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.75	50,300	-6.85	3.38%	241.029	-2.74	10.86	2.44
MBB	Banks	4.68	19,250	-6.78	3.38%	238.53	-2.66	5.90	1.13
MSN	Financial Services	4.24	52,000	-4.41	11.37%	226.345	-1.53	11.52	1.81
VCB	Banks	4.06	78,600	-6.98	2.93%	95.853	-2.39	14.90	3.59
STB	Banks	3.58	11,400	-6.94	2.63%	194.904	-2.09	7.39	0.78
EIB	Banks	3.09	17,000	-1.16	6.52%	2.251	-0.29	32.88	1.32
NVL	Real Estate Investment & Services	3.07	53,000	-1.85	4.45%	32.29	-0.45	14.92	2.31
HDB	Banks	3.06	26,050	-6.96	3.07%	42.364	-1.79	8.99	1.63
PNJ	General Retailers	2.36	75,100	-6.94	3.86%	84.232	-1.38	15.52	4.06
SAB	Beverages	1.91	155,300	-4.49	5.09%	16.656	-0.70	21.09	5.57
VRE	General Retailers	1.91	26,550	-6.84	3.58%	57.595	-1.10	25.71	2.17
CTG	Banks	1.40	24,000	-6.98	2.92%	260.251	-0.82	9.45	1.16
BID	Banks	1.22	43,600	-6.94	2.52%	41.324	-0.71	20.67	2.65
GAS	Oil & Gas Producers	1.20	72,100	-6.97	0.00%	16.318	-0.71	12.25	3.03
SBT	Food Producers	0.89	19,350	-3.73	5.85%	47.07	-0.27	44.02	1.58
REE	Industrial Engineering	0.89	29,900	-6.56	5.03%	65.27	-0.49	5.33	0.93
PLX	#N/A	0.86	46,250	-6.94	3.78%	12.141	-0.50	13.34	2.50
SSI	Financial Services	0.84	15,550	-6.89	1.61%	55.797	-0.49	8.79	0.82
POW	#N/A	0.77	9,400	-6.93	4.26%	46.728	-0.45	11.46	0.90
BVH	Financial Services	0.60	51,300	-6.90	1.36%	11.508	-0.35	27.15	2.30
CTD	Construction & Materials	0.39	65,100	-7.00	4.30%	14.596	-0.23	6.61	0.61
ROS	Construction & Materials	0.30	6,840	-6.94	2.34%	37.213	-0.18	21.78	0.64

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn